ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2037/QĐ-UBND	*Trà Cú, ngày 05 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án, mức hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Trà Cú

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoan từ năm 2021 - 2030", giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025";

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định, quản lý và sử dụng quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện một số dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 831/UBND-CNXD ngày 06/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư và vốn sự nghiệp năm 2022 sang năm 2023 (bao gồm cả kế hoạch năm 2021 đã được kéo dài sang năm 2022) của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư cho Ban Quản lý dự án đầu tư các công trình xây dựng cơ bản huyện và bổ sung có mục tiêu cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú về việc phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở, đất ở theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 15/9/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Trà Cú;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Dân tộc tại Tờ trình số 23/TTr-PDT ngày 30/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án, mức hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ nguồn vốn năm 2022 chuyển sang năm 2023 trên địa bàn huyện Trà Cú:

*** Tổng số hộ: 303 hộ**, trong đó: đất ở 16 hộ, nhà ở 287 hộ *(có danh sách kèm theo)*

*** Tổng kinh phí: 13.938.000.000đ** (*ngân sách trung ương: 12.120.000.000đ, ngân sách huyện đối ứng: 1.818.000.000đ)* cụ thể:

1/ Hỗ trợ đất ở:

- Tổng số: 16 hộ.

- Định mức hỗ trợ: 46.000.000đ/nền (*ngân sách Trung ương: 40.000.000đ, ngân sách huyện: 6.000.000đ*)

- Kinh phí: 736.000.000đ *(Ngân sách Trung ương: 640.000.000đ; ngân sách huyện 96.000.000đ)*

2/ Hỗ trợ nhà ở:

- Tổng số: 287 hộ.

- Định mức hỗ trợ: 46.000.000đ/căn (*ngân sách Trung ương: 40.000.000đ, ngân sách huyện: 6.000.000đ*)

- Kinh phí: 13.202.000.000đ *(Ngân sách Trung ương: 11.480.000.000đ, ngân sách huyện 1.722.000.000đ)*

*** Nguồn kinh phí thực hiện**: từ ngân sách Trung ương phân bổ và vốn đối ứng từ ngân sách huyện năm 2022 được chuyển sang năm 2023.

Điều 2: Giao Trưởng phòng Dân tộc huyện chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3: Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Dân tộc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Ban Dân tộc tỉnh;.
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- LĐVP.
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Nghị